TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 15 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các khoản 2, 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố I, phường M, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Nguyễn Văn Công T1, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn X, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T và ông Nguyễn Văn Công T1 tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H1, huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là phường B, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 107/2014, ngày 12/9/2024. Nay ông, bà xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T và ông Nguyễn Văn Công T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông, bà có 02 con chung là: Nguyễn Gia T2 (nam), sinh ngày 14/9/2015 và Nguyễn Ngọc Bảo A (nữ), sinh ngày 24/12/2019. Vợ chồng thỏa thuận ông Nguyễn Văn Công T1 trực tiếp nuôi 02 con chung Nguyễn Gia T2 và Nguyễn Ngọc Bảo A sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn Công T1 tạm thời không yêu cầu bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T và ông Nguyễn Văn Công T1 nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001494 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Phạm Ngọc Kim T và ông Nguyễn Văn Công T1 đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV 10 – Lâm Đồng;
- UBND phường B;
- Phòng THADS KV 10 – Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Xuân Vi